

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2022/HSST
Ngày 18/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bạc Thị Liên
- Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Tám
2. Bà Lò Thị Ánh Ngọc

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Châm - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đ.

Đại diện VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Hiền - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18/11/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ tỉnh Điện Biên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/HSST ngày 31/10/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 07/11/2022 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lò Văn P. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam
Sinh năm 1991. Tại tỉnh Điện Biên.
Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản P, xã Thanh Y, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt nam. Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12.
Con ông: Lò Văn S sinh năm 1964 (đã chết); Con bà: Quàng Thị H sinh năm 1967 (đã chết); Vợ: Lò Thị M, sinh năm 1992; Bị cáo có 02 con. Tiền sự: Không; Tiền án, không. Nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án xét xử. Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/9/2022, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 22/9/2022, Lò Văn P đi bộ từ nhà ở bản P, xã T, huyện Đ đến bản B, xã T, huyện Đ, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại khu vực bờ nương thuộc bản B, P gặp một người đàn ông tên T, qua trao đổi P đã mua của T 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu trắng, miệng hàn kín với giá 500.000 đồng. Mua bán xong, P cất gói Heroine vào túi quần bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà còn T đi đâu không rõ. Về đến nhà, P dùng tay chia gói Heroine vừa mua được chia thành 03 gói, trong đó 02 gói được gói bằng nilon màu trắng và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng rồi cất giấu 02 gói dưới đệm giường ngủ của Phòng, 01 gói Heroine còn lại P cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc. Hồi 09 giờ 45 phút cùng ngày, khi P đang ở nhà tại bản P, xã Thanh Y thì bị tổ công tác đội

Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Đ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần bên trái P đang mặc 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng, miệng hàn kín có khối lượng 2,06 gam.

Hồi 11 giờ 10 phút ngày 22/9/2022, tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Phòng tổ công tác đã thu giữ tại dưới đệm giường ngủ của Phòng 02 gói Heroine, trong đó 01 gói được gói bằng nilon màu trắng, miệng hàn kín và 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng có tổng khối lượng 0,89 gam.

Tổng khối lượng 03 gói Heroine thu giữ của Phòng qua bắt quả tang và khám xét là 2,95 gam.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/9/2022 đã xác định:

- Số cục bột màu trắng nghi heroine thu giữ khi bắt quả tang Lò Văn P có khối lượng 2,06 gam ký hiệu M1 gửi toàn bộ giám định.

- Số cục bột màu trắng nghi heroine thu giữ qua khám xét Lò Văn P có khối lượng 0,98 gam ký hiệu M2 gửi toàn bộ giám định.

Tại bản kết luận giám định số 1284/GĐ-PC09 ngày 30/9/2022 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Hai mẫu các chất bột màu trắng trích ký hiệu M1; M2 thu giữ của Lò Văn P gửi giám định là chất ma túy loại heroine.

Hoàn lại đối tượng giám định M1: 1,77gam; M2: 0,74gam.

Tại bản cáo trạng số 235/CT-VKSĐB ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Đ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS năm 2015: Xử phạt bị cáo Lò Văn Phòng từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015 về xử lý vật chứng.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136/ BLTTHS năm 2015 và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí đối với bị cáo.

Bị cáo cũng hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của VKSND huyện Điện Biên không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt không có ý kiến gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét; biên bản mở niêm phong xác định

khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Ngày 22/9/2022, tại nhà của mình ở bản P, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Lò Văn P đã có hành vi cất giấu trái phép trên người và tại chỗ ở 2,95 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Nguồn gốc số ma túy có được do bị cáo mua được của một người tên là T không rõ địa chỉ với giá 500.000đ. Bị cáo đem về chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành và được thực hiện bằng lỗi cố ý trực tiếp. Vật chứng thu giữ của bị cáo đã được cân xác định khối lượng là 2,95 gam, kết luận giám định là heroine. Với hành vi tàng trữ 2,95 gam heroine mục đích để sử dụng của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249/BLHS năm 2015, có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Cáo trạng của VKSND huyện Đ đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[3]. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo thì hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc trường hợp nghiêm trọng làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Song vì nhu cầu của bản thân bị cáo đã bất chấp và cố tình vi phạm. Nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho thấy:

Bị cáo sinh ra và lớn lên tại tỉnh Điện Biên, bản thân học đến lớp 9/12 nghỉ học, bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2018. Bản thân chưa có tiền án tiền sự, không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS.

HĐXX xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo tiếp tục cai nghiện cải sửa lỗi làm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[5]. Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249/BLHS. Xét kinh tế bị cáo khó khăn, thuộc hộ nghèo của xã bản thân lại nghiện chất ma túy nên không có điều kiện để thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Còn người đàn ông tên T bị cáo đã gặp tại bờ nương bản B, xã T theo bị cáo khai đã bán heroine cho bị cáo do không biết địa chỉ nên cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được. HĐXX không xem xét.

[6]. Về hành vi và các Quyết định của cơ quan người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, Điều tra viên, kiểm sát viên. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp được chấp nhận.

[7]. Vật chứng của vụ án cần áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS 2015 về xử lý vật chứng.

Tịch thu tiêu huỷ M1:1,77gam heroine; M2: 0,74 gam heroine được hoàn lại sau giám định.

[8]. Về án phí: Bị cáo thuộc hộ nghèo căn cứ Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38/BLHS; Điều 331, Điều 333/BLTTHS

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn P phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn P 03 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (22/9/2022).

3. Vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47/BLHS năm 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106/BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ M1:1,77gam heroine; M2: 0,74 gam heroine mẫu vật được hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ vào ngày 31/10/2022).

4. Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136/BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo được miễn toàn bộ án phí HSST

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 18/11/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND Tỉnh Điện Biên;
- VKS huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Bộ phận HNVCA H Đ;
- Sở TP tỉnh Điện Biên;
- CCTHADS huyện Đ;
- Bị cáo; Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bạc Thị Liên

